

CHỈ SỐ CHÍNH

	Mới nhất	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
		điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
Vnindex	417.7	-1.9	-0.5%	28.8	26.4%	5.7	68	225	9	9.2x
HnxIndex	70.9	0.5	0.7%	25.1	0.8%	2.6	111	117	80	7.4x
20 CP vốn hóa lớn nhất	456.7	-2.6	-0.6%	4.8	16.1%	0.9	4	14	2	11.4x
25 CP vốn hóa trung bình	189.4	1.2	0.6%	10.5	19.3%	0.9	14	5	6	7.2x
25 CP vốn hóa nhỏ	325.1	-4.2	-1.3%	11.5	8.1%	0.3	5	9	11	5.6x

Chỉ số ngành

	Mới nhất	Tăng / Giảm	%
Ngân hàng	277.0	0.7	0.2%
Bất động sản (trừ VIC)	232.5	-1.9	-0.8%
Thực phẩm (trừ MSN)	499.2	1.7	0.3%

	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	P/E
	5.0	106.4%	1.2	4	4	0	9.0x
	10.1	43.6%	0.9	20	24	11	6.8x
	1.5	-24.1%	0.0	9	5	11	6.0x

(KL: triệu CP)

THẾ GIỚI

	Chỉ số	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones	11,433	330.1	2.9%
Mỹ: S&P	1,195	39.4	3.3%
Anh: FTSE	5,380	-54.0	-1.0%
Nhật: Nikkei 225	8,774	168.1	1.9%
Trung Quốc: Hang Seng	18,078	366.5	-0.1%

GIÁ HÀNG HÓA

	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trđ/lượng)	43.9	0.6	1.3%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,670.5	-0.3	0.0%
Giá dầu thế giới (USD/thùng)	84.8	-0.6	-0.7%

KINH TẾ VĨ MÔ

	Tháng 8	Tháng 9	Lũy kế	
			Tháng 8	Tháng 9
Tăng trưởng GDP		5.76%		
Lạm phát so hàng tháng	0.93%	0.82%	18.2%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	23.02%	22.42%		
Sản lượng Công nghiệp (%)	5.80%	12.00%		
Lãi suất OMO	14.00%	14.00%		
Xuất khẩu (triệu \$)	9,247	8,300	70,000	
Nhập khẩu (triệu \$)	9,643	9,300	76,900	
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 396	- 1,000	-6,900	
FDI cam kết (triệu \$)	522	336	9,903	
FDI giải ngân (triệu \$)	1,000	900	8,200	

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

	Chỉ số	Thay đổi	%
Bơm ròng qua OMO (Tỷ VND)	2,000	0	
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	18.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.26	-0.04	-0.3%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.32	0.01	0.1%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.41	0.01	0.1%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.67	0.02	0.2%

Tỷ giá

	Tỷ giá		
	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
VND/USD	20,850	20,875	12/15
VND/USD (tự do)	21,240	21,270	-70/-90

(Nguồn: Vietinbank)

CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Trong nước

- Sau quyết định điều chỉnh sáng 11/10 của Ngân hàng Nhà nước, tỷ giá liên ngân hàng leo lên mốc cao mới, 20.668 đồng so với 20.653 đồng những ngày trước đó, đánh dấu lần tăng thứ tư liên tiếp trong gần một tuần qua.

- Việc kiểm tra các hoạt động kinh doanh của 4 nhà nhập khẩu dầu mỗi sắp hoàn tất. Dự kiến đến ngày 27/10, kết quả sẽ được Bộ Tài chính công bố.

- Theo báo cáo của bộ Kế hoạch và đầu tư, trong 9 tháng năm 2011, cả nước có 48.700 doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động.

Quốc tế

- Hội nghị thượng đỉnh EU về vấn đề khủng hoảng nợ ngày 18/10 sẽ được dời tới ngày 23/10 nhằm đưa ra 1 kế hoạch toàn diện, hoàn thiện hơn.

- Trong phiên giao dịch đầu tuần, Quỹ đầu tư vàng lớn nhất thế giới SPDR Gold Trust đã bán ra 1,52 tấn vàng.

- Trong báo cáo mới nhất đối với nền kinh tế vĩ mô, Học viện khoa học xã hội Trung Quốc (CASS) hạ dự báo tăng trưởng GDP năm 2011 của quốc gia này từ 9,6% xuống còn 9,4%.

- Chính quyền Bắc Kinh cho biết sẽ tăng cổ phần nhà nước ở những ngân hàng lớn nhất nhằm giữ ổn định thị trường tài chính.

GAO DỊCH TRONG NGÀY

Diễn biến trên 2 sàn

- Hai sàn mở cửa khá tích cực nhưng đà tăng lại không kéo dài được lâu khi giao dịch trở lại trạng thái giằng co trong phiên. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn BVH, MSN, VIC giảm điểm khiến VN-Index kết thúc trong sắc đỏ, giảm 1,9 điểm xuống còn 417,7 điểm. Ngược lại, HNX-Index tăng được 0,47 điểm lên 70,9 điểm do các mã chủ chốt như VND, PVX, KLS... vẫn trụ vững quanh mức tham chiếu.

- Cổ phiếu chứng khoán phân hóa mạnh sau thông tin từ UBCK có tới 80 CTCK lỗ trong quý III. Nhóm giảm sàn có ORS, SME, IVS trong khi KLS, GBS, APG, SHS và TAS đứng giá. Bên cạnh đó, vẫn có những mã tăng nhẹ như SSI, HCM, VND, PHS, BSI còn AGR tăng trần.

Giao dịch khối ngoại

- Trên HSX, khối ngoại quay lại mua vào gần 68 tỷ đồng và bán ra 74 tỷ đồng. Giá trị giao dịch tăng chủ yếu nhờ giao dịch thỏa thuận nội khối trên 1 triệu cổ phiếu SJS, giá trị trên 28 tỷ đồng. Như vậy, khối ngoại bán ròng trên 6,6 tỷ đồng thay vì mua ròng 21 tỷ đồng trong phiên trước. Cổ phiếu STB được mua ròng mạnh nhất trên 9 tỷ đồng và IJC bị bán ròng nhiều nhất khoảng 4,5 tỷ đồng.

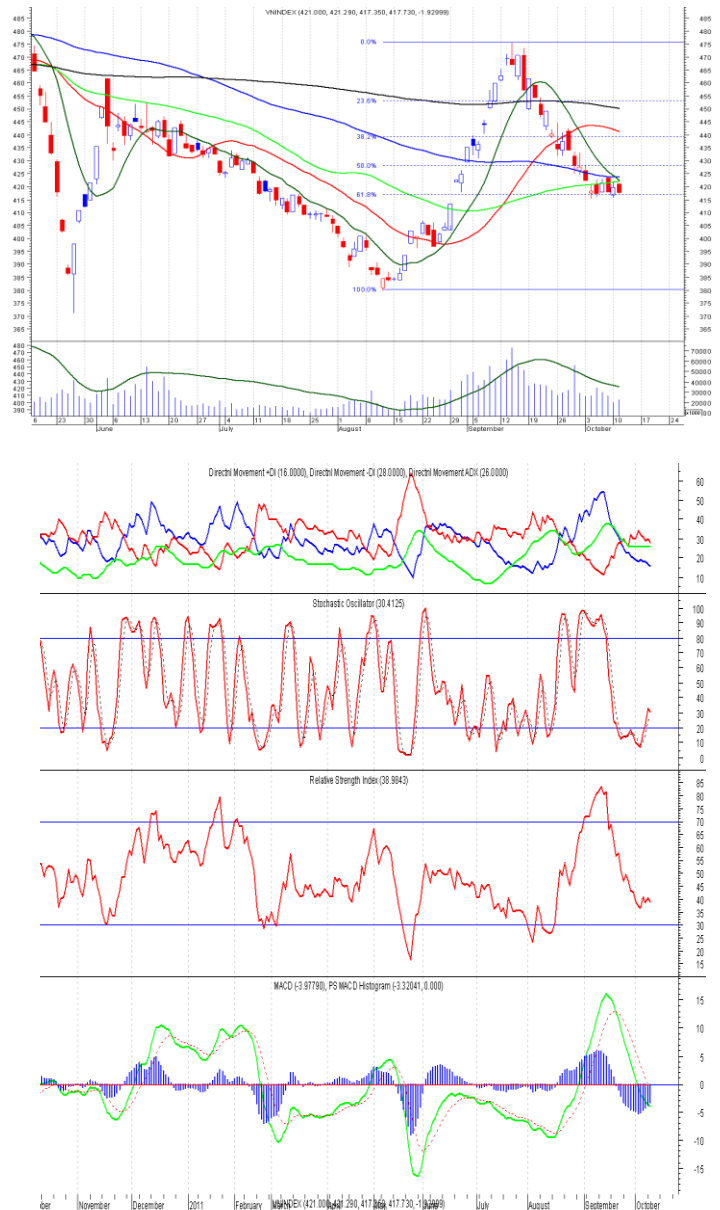
- Trên HNX, khối ngoại bán ròng sau 2 phiên mua ròng liên tiếp. Giá trị bán ròng gần 5,4 tỷ đồng, nhiều nhất từ 14/9. Trong đó, PVX bị bán ròng mạnh nhất gần 2,7 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX

Vnindex đã giằng co tại khu vực ứng với Fibonacci Retracement 61,8% được 6 phiên. MA(10) đã cắt MA(100) từ trên xuống và sắp cắt MA(50) cho thấy sự kỳ vọng về một đợt tăng giá mạnh là không có cơ sở. Vnindex giằng co càng lâu tại vùng này thì khả năng bào mòn lực cầu là khá lớn. Nếu phá thủng mốc này, theo quan điểm của chúng tôi, Vnindex sẽ hướng về vùng 380-400.

Khuyến nghị: Dòng tiền yếu nên nhà đầu tư thận trọng và tiếp tục quan sát.

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	428
Kháng cự 2	440
Vùng hỗ trợ 1	400
Vùng hỗ trợ 2	380

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Tăng
KLGD	Tăng

THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE

- MSN** Từ ngày 30/9/2011 - 5/10/2011, ông Hồ Hùng Anh - Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Ma San (**MSN**) đã bán 2.000.000 cổ phiếu, số cổ phiếu nắm giữ còn 19.768.269 cổ phiếu, nhằm thu xếp tài chính cá nhân.
- ASM** Từ ngày 14/10/2011 - 14/12/2011, ông Lê Văn Tinh, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Sao Mai tỉnh An Giang (**ASM**) đăng ký bán 2.849.600 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ còn 2.100 cổ phiếu, nhằm giải quyết nhu cầu cá nhân.
- LGC** Từ ngày 13/10/2011 - 13/12/2011, Tổng công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn - TNHH MTV (Samco), tổ chức liên quan đến bà Tăng Thị Thu Lý - thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí - Điện Lữ Gia (**LGC**) đăng ký bán hết 1.677.000 cổ phiếu, nhằm giảm tỷ lệ sở hữu.
- CMX** Từ ngày 13/10/2011 - 13/12/2011, bà Nguyễn Thị Đậm, chị bà Nguyễn Thị Đà - Người công bố thông tin của Công ty Cổ phần chế biến thủy sản và xuất nhập khẩu Cà Mau (**CMX**) đăng ký bán hết 10.700 cổ phiếu, nhằm chi tiêu cá nhân.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXindex đã giằng co tại khu vực ứng với Fibonacci Retracement 61,8% được 6 phiên. MA(10) đã cắt MA(50) từ trên xuống. HNXindex giằng co càng lâu tại vùng 70-71 thì khả năng bào mòn lực cầu là khá lớn. Nếu phá thủng mốc này, theo quan điểm của chúng tôi HNXindex sẽ hướng về vùng 66-68.

Khuyến nghị: Dòng tiền yếu nên nhà đầu tư thận trọng và tiếp tục quan sát.

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	73
Kháng cự 2	74.5
Vùng hỗ trợ 1	69
Vùng hỗ trợ 2	66

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Tăng
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Tăng
KLGD	Giảm

THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX

- VC6** Từ ngày 10/10/2011 - 7/12/2011, ông Nguyễn Xuân Quỳnh - Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Vinaconex 6 (VC6) đăng ký mua 25.000 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu.
- PVL** Từ ngày 10/8/2011 - 4/10/2011, Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Địa ốc Dầu khí (PVL) đăng ký bán 3.457.000 cổ phiếu, đã bán 40.000 cổ phiếu. Lý do không thực hiện giao dịch hết số cổ phiếu đăng ký là do điều kiện thị trường không thuận lợi, số cổ phiếu hiện đang nắm giữ là 3.417.000 cổ phiếu, chiếm 6,83% vốn điều lệ.
- VCM** Từ ngày 30/9/2011 - 3/10/2011, ông Ngô Xuân Huy - Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Nhân lực và Thương mại Vinaconex (VCM) đã bán hết 20.000 cổ phiếu.
- VGP** Từ ngày 10/10/2011 - 9/12/2011, ông Bùi Công Giang - Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Càng Rau quả (VGP) đăng ký mua 500.000 cổ phiếu, nhằm đầu tư.

HSX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
SFC	4.97%	0.4	VKP	-5.60%	26.5
DCL	4.88%	30.1	ST8	-4.99%	2.1
PTC	4.88%	429.8	NBB	-4.88%	30.1
LCM	4.86%	255.5	SAV	-4.79%	6.0
TNT	4.85%	372.7	LGC	-4.76%	0.0

(Đơn vị: nghìn CP)

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
HBD	13.80%	0.1	PMS	-11.43%	3.0
VE3	9.35%	1.8	ALV	-10.13%	9.0
EFI	9.21%	221.7	SVN	-10.00%	56.4
SHB	9.09%	3187.6	GMX	-9.68%	8.0
S27	9.09%	0.1	TXM	-8.86%	22.9

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
IJC	1.82%	2127.6	SJS	1.99%	2.3
HQC	1.99%	1421.6	IJC	2.73%	25.0
STB	2.12%	779.0	FPT	1.82%	7.3
NTB	1.39%	751.5	STB	2.12%	11.2
LCG	1.49%	1231.5	PNJ	0.98%	16.0

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
SHB	2.42%	2097.6	SHB	2.42%	16.4
KLS	3.20%	2003.5	KLS	3.20%	23.0
VND	2.42%	1528.0	VND	1.34%	17.3
HBB	2.56%	623.1	VCG	2.42%	10.1
SHN	1.34%	946.3	PVX	0.00%	10.0

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
STB	14.4	-0.7%	493.0	IJC	11.6	-4.1%	382.3
SSI	19.1	1.1%	135.5	PVF	12.6	-0.8%	149.3
HPG	27.3	-0.4%	101.7	CTG	24.0	-0.8%	102.2
EIB	15.8	-0.6%	70.0	ITA	9.4	-1.1%	77.6
LCG	12.4	-1.6%	30.0	PPC	7.2	0.0%	42.9

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
PVE	11.1	0.0%	20.0	PVX	11.2	0.9%	242.7
SHN	10.1	-1.0%	10.0	VCG	12.2	-0.8%	59.9
VND	11.3	0.9%	10.0	PVG	13.1	0.0%	35.0
THV	6.5	0.0%	5.0	BVS	15.0	-0.7%	34.0
PVI	15.9	0.0%	4.3	KLS	11.4	0.0%	33.7

Khuyến cáo

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Liên Hệ

Trụ sở chính

306 Bà Triệu
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 6278 0012

P. Giao dịch Thái Thịnh

Số 196 Thái Thịnh
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (84.8) 3519 0142

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm
Q. 1, TP. HCM
Tel: (84.8) 3820 9987

P. Giao dịch Phan Đăng Lưu

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6
Q. Bình Thạnh, TP. HCM
Tel: (84.8) 3551 5606